

Super Foam 230S

SUPER FOAM 230S



Super Foam 230S là Polyurethane Foam dạng phun với mật độ trung bình, cứng chắc với độ dẫn nhiệt tuyệt vời, kích thước ổn định, độ bám dính trên bề mặt và cách nhiệt tuyệt vời. Thêm vào đó, lớp Foam đồng đều, liên tục làm tăng các tính chất cơ học và độ hấp thụ nước cao, có khả năng thích ứng là tuyệt vời do tính phản ứng, có thể sử dụng bất kể mùa nào.

SỬ DỤNG

Cách nhiệt bên trong/ bên ngoài của nhà máy, tòa nhà, phòng GYM, chuồng trại
Bể chứa nước đá, hệ thống trữ nước, trữ nhiệt
Hệ thống sơn cách nhiệt Polyurea

QUY TRÌNH ÁP DỤNG

Quy trình	<ol style="list-style-type: none">Chuẩn bị bề mặt Bề mặt phải sạch sẽ và khô ráo, không được có cát, bụi xi măng và các chất bẩn khácĐiều kiện môi trường<ol style="list-style-type: none">Nhiệt độ không khí: 0 ~ 40 °CNhiệt độ bề mặt: 0 ~ 40 °CĐộ ẩm tương đối: 80% hoặc thấp hơnTốc độ gió: 15 mph hoặc thấp hơn (không chắn gió)Nhiệt độ bề mặt phải cao hơn ít nhất 3 °C so với nhiệt độ điểm sương để tránh ngưng tụ.Thiết bị phun Sử dụng Thiết bị phun cho Polyurea hoặc Urethane foam
Lưu ý sử dụng	<ol style="list-style-type: none">Tránh sơn vào những ngày mưa, độ ẩm cao (trên 80%) hoặc nhiệt độ thấp (dưới 0 °C).The cracks in the base are worked after flattening by repair work such as plugging.Sử dụng loại sơn lót thích hợp cho từng loại bề mặt.
Lưu ý bảo quản	<ol style="list-style-type: none">Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, thoáng mát ở nhiệt độ phòng (5 ~ 35°C) tránh xa lửa và ánh sáng mặt trời trực tiếp. Giữ chặt thùng chứa với công tắc hướng lên trên.Vì sản phẩm dễ cháy, nên bảo quản ở nơi khô, lạnh ở nhiệt độ phòng (5 ~ 35°C), tránh ánh nắng trực tiếp. Giữ chặt thùng chứa với công tắc hướng lên trên.Vứt bỏ chất thải sơn thông qua một công ty xử lý chất thải do Bộ Môi trường chỉ định.Vui lòng sử dụng sản phẩm này trong thời gian lưu trữ.
Cảnh báo	Vui lòng tham khảo cảnh báo trong phụ lục.
Hệ thống khuyến nghị	<ol style="list-style-type: none">Primer : SUPERDECK 100, SUPERDECK 110 (If necessary)Intermediate 1 : SUPERFOAM seriesIntermediate 2 : SUPERDECK U,H series (If necessary)Top coat : SUPERDECK 300 (If necessary)

DỮ LIỆU VẬT LÝ

Sử dụng trên	Bê tông, thép	Số thành phần	2
Cream time (sec, 20°C)	3.5 ± 1.5	Thời gian phát triển (sec, 20°C)	14 ± 3
Free rise density	30 ± 1	Độ dẫn nhiệt (W/m.K)	≤ 0.023
Cường độ nén (Kgf/cm²)	2.0 ≥	Tỉ lệ trộn	1 : 1 (vol)
Đóng gói	<A>: 250Kg : 230Kg	Hạn sử dụng	3 months (5~35°C)

Thông tin được đưa ra trong tài liệu này dựa trên các thử nghiệm trong phòng thí nghiệm và kết quả ứng dụng tại chỗ, nhưng có thể thay đổi tùy thuộc vào cải thiện chất lượng và điều kiện làm việc.